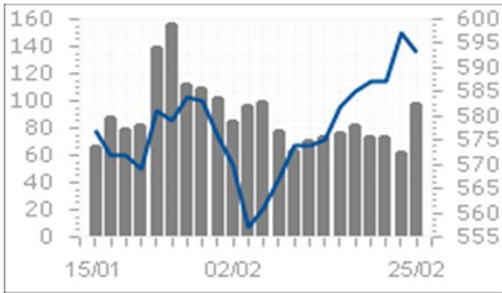


HOSE 25/02/2015

VNINDEX	592.66	-4.29	-0.72%
KLGD	99,237,866	CP	
GTGD	1,754.31	Tỷ	
GTR NDTNN	204.67	Tỷ	
CP Tăng giá	69	CP	
CP Giảm giá	155	CP	
CP Đứng giá	80	CP	

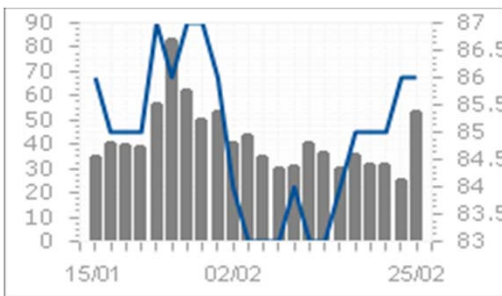


Tâm điểm

- ▶ Cổ phiếu ngành ngân hàng giảm bớt đà tăng khiến các chỉ số điều chỉnh
- ▶ Khối ngoại giao dịch sôi động với gần 250 tỷ đồng giá trị mua ròng
- ▶ Phân tích kỹ thuật
- ▶ Nhận định thị trường
- ▶ Giao dịch của khối ngoại trên HOSE
- ▶ Diễn biến vĩ mô trong nước và tình hình doanh nghiệp
- ▶ Diễn biến vĩ mô thế giới

HNX 25/2/2015

HNXINDEX	85.66	-0.73	-0.84%
KLGD	53,640,192	CP	
GTGD	668.91	Tỷ	
GTR NDTNN	42.00	Tỷ	
CP Tăng giá	75	CP	
CP Giảm giá	117	CP	
CP Đứng giá	187	CP	



Thị trường / Ngành

Theo thị trường	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
HOSE	1,096,238	13.5	2.8	20.1%	10.2%
HNX	143,693	11.2	1.7	11.6%	4.7%
Toàn bộ thị trường	1,239,931	13.5	2.7	19.9%	9.7%

Theo ngành

Ngành	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
Nhựa, cao su & sợi	6,440	7.7	0.8	10.4%	6.7%
Sản phẩm hóa dầu, Nông dược &	22,713	9.2	1.5	17.6%	10.7%
Thép và sản phẩm thép	35,268	9.6	1.7	22.3%	10.1%
Khai khoáng	12,459	113.4	6.3	-5.0%	-4.3%
Vật liệu xây dựng & Nội thất	28,307	11.3	1.6	16.2%	8.3%
Xây dựng	33,808	14.0	1.1	8.9%	2.8%
Máy công nghiệp	9,136	7.4	1.3	18.3%	12.7%
Kho bãi, hậu cần và bảo dưỡng	10,597	8.0	1.5	19.4%	14.1%
Lốp xe	8,607	11.3	2.8	24.3%	10.9%
Nuôi trồng nông & hải sản	24,805	16.8	2.1	19.4%	7.8%
Thực phẩm	196,383	21.6	4.6	22.0%	15.5%
Dược phẩm	15,846	12.0	2.6	21.7%	14.0%
Phần mềm	17,011	10.3	2.1	21.3%	8.0%
Sản xuất & phân phối điện	29,903	7.6	1.4	19.9%	9.5%
Phân phối xăng dầu & khí đốt	156,419	10.6	4.1	39.8%	26.4%
Bảo hiểm nhân thọ	27,083	21.3	2.2	10.4%	2.5%
Môi giới chứng khoán	26,556	9.8	1.4	11.8%	8.5%
Ngân hàng	305,421	14.0	1.6	10.9%	0.9%
Bất động sản	165,259	17.1	2.4	16.1%	4.1%
Thiết bị và Dịch vụ Dầu khí	32,120	7.1	1.5	21.8%	9.3%

VN30 & HNX30 INDEX

VN30	619.44	-4.73	-0.76%
HNX30	165.01	-2.00	-1.20%

Thống kê thị trường

- ▶ HOSE: Thống kê và nhận định thị trường
- ▶ HNX: Thống kê và nhận định thị trường
- ▶ Tổng hợp chỉ số ngành toàn thị trường

Nhận định VietinbankSc

Thị trường phiên giao dịch 24/02: Thị trường giảm điểm do các cổ phiếu chủ chốt điều chỉnh. Thanh khoản gia tăng đột biến trên cả hai sàn cho thấy lực cầu bất đáy khá lớn. Phiên giao dịch hôm nay khá sôi động đến từ cả cầu trong nước và nước ngoài, khối ngoại đã mua ròng gần 250 tỷ đồng trong đó CTG và HAG được mua ròng nhiều nhất. Với sự xuất hiện của cây nến Hummer báo hiệu khả năng có thể đảo chiều trong phiên tới.

Khuyến nghị đầu tư: Đối với NĐT ngắn hạn nên hạn chế mua tại thời điểm này. Nhà đầu tư dài hạn thì có thể mua và nắm giữ các cổ phiếu cơ bản tốt nếu chỉ số Vn-Index điều chỉnh về vùng 585

▶ **Diễn biến vĩ mô**

Tin doanh nghiệp

PVL thoát hủy niêm yết nhờ hoàn lập dự phòng trong quý IV/2014

Công ty cổ phần Địa ốc Dầu khí (mã PVL) công bố báo cáo tài chính hợp nhất quý IV/2014 với lợi nhuận sau thuế đạt hơn 16 tỷ đồng. Với khoản lãi đột biến trong quý IV/2014, PVL có lãi gần 9,5 tỷ đồng năm 2014 và nếu như kết quả lãi không thay đổi trong báo cáo kiểm toán, Công ty sẽ thoát hủy niêm yết bắt buộc sau khi lỗ 2 năm liên tiếp 2012 và 2013. Trong quý IV, các hoạt động kinh doanh của PVL không có nhiều đột biến với lãi gộp chỉ hơn 42 triệu đồng. Tuy nhiên, nhờ chi phí quản lý được hoàn nhập hơn 13 tỷ đồng và chi phí khác hơn 2,9 tỷ đồng, giúp PVL báo lãi.

IJC lãi ròng riêng quý IV đạt 180 tỷ đồng, cả năm hoàn thành 75% kế hoạch

Trong đó quý IV/2014, công ty lãi sau thuế 180 tỷ đồng, tăng 51% so với cùng kỳ quý trước. EPS tương ứng đạt 657 đồng. Doanh thu hoạt động tài chính quý này giảm mạnh, giảm tới 96% do công ty mất hẳn phần lợi nhuận được chia, trong khi cùng kỳ năm trước, khoản thu này ghi nhận 30 tỷ đồng. Lãi sau thuế hợp nhất quý này đạt 180 tỷ đồng, tăng 51% so với cùng kỳ quý trước. EPS tương ứng đạt 657 đồng. Giải trình lợi nhuận sau thuế tăng mạnh, công ty cho biết chi phí thuế thu nhập hiện hành của doanh nghiệp giảm, chỉ ở mức 22% thay vì 25% như năm trước. Lũy kế cả năm, công ty đạt doanh thu 1.035,8 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 230,6 tỷ đồng, tăng lần lượt 68% và 43% so với năm 2013. EPS tương ứng đạt 841 đồng.

FIT đề xuất tăng vốn lên 3.000 tỷ đồng, chuyển sang HOSE

Các nội dung này sẽ được lấy ý kiến cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty vào ngày 28/2 tới đây.

Diễn biến vĩ mô trong nước

Niềm tin tiêu dùng tăng mạnh trong tháng Tết Ất Mùi

Chỉ số niềm tin người tiêu dùng Việt Nam ANZ-Roy Morgan tăng mạnh trong tháng 2/2015 và đạt mức 142,3 điểm (tăng 6,9 điểm). Niềm tin tiêu dùng tháng 2/2015 tăng mạnh ở tất cả các chỉ số, cao hơn mức trung bình của năm 2014 là 133,3 điểm. Ông Glenn Maguire, Chuyên gia kinh tế trưởng khu vực Châu Á- Thái Bình Dương của ngân hàng ANZ cho rằng "với sự phục hồi tăng trưởng được phân phối đồng đều hơn được hỗ trợ bởi việc lãi suất giảm 0,5% và VND giảm giá so với USD, niềm tin người tiêu dùng Việt nhiều khả năng sẽ vẫn nghiêng về phía lạc quan trong năm tới. Đây là tín hiệu tốt cho nhu cầu tiêu dùng hộ gia đình có thể tăng dần đều trong năm nay"

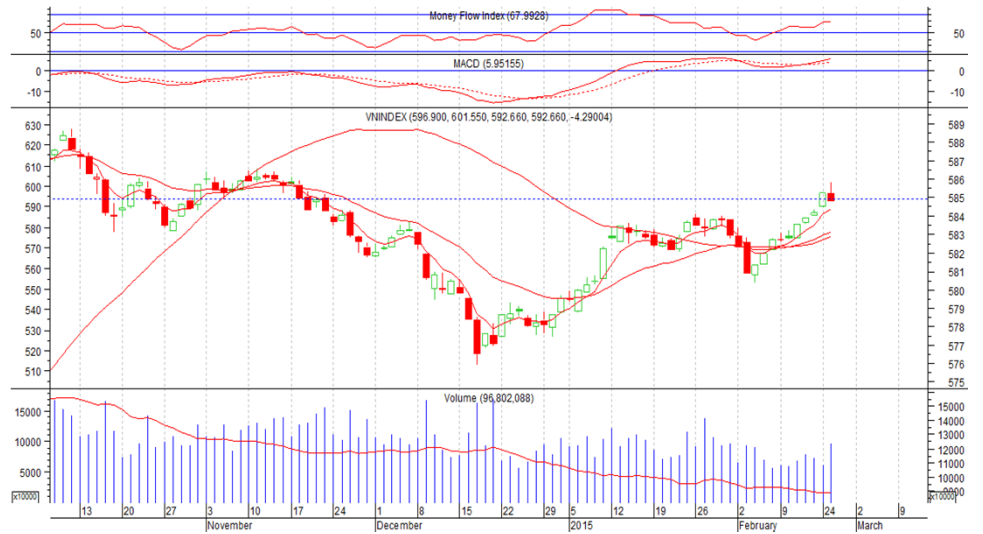
Việt Nam là nhà cung ứng hàng hóa lớn nhất ASEAN cho Hoa Kỳ

Theo số liệu tổng hợp của Hoa Kỳ, năm 2014 tổng kim ngạch xuất nhập khẩu 2 chiều Hoa Kỳ-Việt Nam sơ bộ đạt 36,3 tỷ USD. Trong đó, Hoa Kỳ xuất sang Việt Nam đạt 5,7 tỷ USD, tăng 13,6%; Hoa Kỳ nhập khẩu từ Việt Nam đạt gần 30,6 tỷ USD, tăng 24% so với năm 2013. Với số liệu này, Việt Nam xuất siêu sang Hoa Kỳ lên đến 24,9 tỷ USD, cao nhất từ trước đến nay. Con số này cao hơn số dự báo trước đó của Phòng Thương mại Hoa Kỳ Amcham. Xuất khẩu hàng dệt may Việt Nam sang Hoa Kỳ lên đến gần 10 tỷ USD (9,96 tỷ USD), chiếm thị phần 9,26%, đóng góp 1/3 giá trị xuất khẩu hàng hóa Việt Nam vào Hoa Kỳ. Tham khảo số liệu thống kê của Hoa Kỳ trong quan hệ thương mại với Malaysia, Thái Lan cho thấy Việt Nam thực sự đã vượt Malaysia và Thái Lan để trở thành nhà cung ứng hàng hóa lớn nhất ở khu vực Đông Nam Á cho Hoa Kỳ.

HOSE 25/02/2015 VNINDEX 592.66 -4.29 -0.72% 99,237,866 CP 1,754.31 bil VND

Cổ phiếu ngân hàng điều chỉnh khiến chỉ số Vn-Index mất 4 điểm

-Vn-Index giảm 4.29 điểm đạt 592.66 điểm một cây nến Hummer màu đỏ hình thành tại ngưỡng kháng cự của Fibonacci 61.8% sau phiên tăng mạnh hôm qua.
 '- Chỉ số MACD vẫn tiếp tục tăng, chỉ số dòng tiền MFI giảm nhẹ trong phiên hôm nay cho thấy sự giằng co tại ngưỡng kháng cự 595.
 '- Phiên giao dịch ngày mai Vn-Index sẽ tiếp tục test tiếp vùng kháng cự.



HOSE Top 5 theo KLGD

FLC	-0.4 (-3.5%)	8,630,020
BID	0 (0.0%)	6,844,330
HAI	0.9 (5.6%)	5,731,100
CTG	0.2 (1.1%)	5,562,180
VHG	0.3 (2.5%)	4,708,870

HOSE Top 5 theo % tăng

AVF	0.1 (9.1%)	1,137,240
THG	1.2 (7.0%)	100
KAC	0.6 (6.9%)	17,340
SII	1.4 (6.7%)	90
BTT	2.5 (6.5%)	11,020

HOSE Top 5 theo % giảm

TDW	-2.2 (-6.9%)	680
MDG	-0.3 (-6.4%)	4,500
TNA	-2 (-6.3%)	190
VID	-0.3 (-6.3%)	14,700
TMS	-3.5 (-6.2%)	2,510

HOSE Top 5 Mua ròng NDTNN

CTG	42.4 tỷ	2,213,090
HAG	30.7 tỷ	1,364,810
BID	17.3 tỷ	920,960
VCB	14.3 tỷ	363,990
CII	14.0 tỷ	779,510

HOSE Top 5 Bán ròng NDTNN

PVD	-12.4 tỷ	- 214,100
KDC	-10.4 tỷ	- 223,510
CSM	-5.5 tỷ	- 137,230
IJC	-2.6 tỷ	- 201,900
C21	-2.3 tỷ	- 107,000

GD NDTNN	KL Ròng	GT Ròng (tỷ)
HOSE	9,474,310	204.67

Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Dòng tiền tập trung mạnh tại nhóm các cổ phiếu Ngân hàng, Bất động sản và Xây dựng. Nổi bật vẫn là các cổ phiếu ngành Ngân hàng như BID, CTG, MBB...
- ▶ Lực bán gia tăng khiến cổ phiếu ngân hàng không giữ được mức tăng. Kết thúc giao dịch, ngành Ngân hàng chỉ còn tăng 0.51%.
- ▶ Nhóm Large Cap mặc dù vẫn giữ được sắc xanh nhưng mức tăng cũng hạn chế khi chỉ ở mức 0.08%. Small Cap giảm mạnh nhất ở mức -0.77%
- ▶ Thanh khoản trên HOSE tăng mạnh so với phiên hôm qua. Trong đó FLC dẫn đầu về thanh khoản với gần 9 triệu đơn vị khớp lệnh, tiếp đến BID, CTG, HAI...
- ▶ Khối ngoại hôm nay giao dịch với khối lượng mua ròng đột biến hơn 200 tỷ đồng giá trị, CTG, HAG, BID, VCB, CII... được mua ròng nhiều nhất

HOSE - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE	ROA
GAS	1,895.0	78.5	148,757.50	10.7	4.2	40.7%	27.1%
VNM	1,000.1	109.0	109,012.93	17.6	5.4	32.6%	25.0%
VCB	2,665.0	38.1	101,537.27	22.6	2.4	10.6%	0.9%
VIC	1,454.6	50.0	72,727.75	22.4	3.7	18.2%	3.8%
CTG	3,723.4	18.8	70,000.01	12.1	1.3	10.5%	0.9%
MSN	735.8	86.0	63,279.50	58.5	4.2	7.3%	2.2%
BID	2,811.2	18.5	52,007.25	10.5	1.6	15.2%	0.8%
BVH	680.5	38.6	26,266.20	21.4	2.2	10.4%	2.5%
HPG	488.6	48.4	23,650.33	7.6	2.0	29.4%	13.9%
STB	1,142.5	19.3	22,050.47	9.9	1.2	12.6%	1.3%

HOSE - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
BID	2,811.2	18.5	52,007.25	10.5	1.6	NA	TH.DOI
CTG	3,723.4	18.8	70,000.01	12.1	1.3	17.3	GIU
HAG	789.9	22.4	17,693.74	11.9	1.2	29.5	MUA
FPT	343.9	48.5	16,678.87	10.3	2.1	NA	TH.DOI
VCB	2,665.0	38.1	101,537.27	22.6	2.4	19.4	BAN
VNS	56.5	44.1	2,493.83	8.0	1.9	51.5	MUA

STT	Ma CK	Room NN	% NN	Giao dịch khớp lệnh				Giao dịch thỏa thuận				
				KL Mua	GT Mua	KL Ban	GT Ban	KL Mua	GT Mua	KL Ban	GT Ban	
HOSE Top 25		Mua ròng NDTNN										
1	CTG	39,672,662	0.29%	2,223,090	42.56	10,000	0.19	-	-	-	-	
2	HAG	135,120,180	0.25%	1,484,820	33.40	120,010	2.69	-	-	-	-	
3	BID	820,843,996	0.01%	1,070,960	20.15	150,000	2.84	-	-	-	-	
4	VCB	240,157,963	0.21%	431,060	16.92	67,070	2.61	-	-	-	-	
5	CII	17,790,549	0.34%	780,080	14.05	570	0.01	-	-	-	-	
6	HVG	36,504,749	0.13%	624,410	13.69	500	0.01	-	-	-	-	
7	STB	296,530,710	0.06%	632,080	12.34	700	0.01	-	-	-	-	
8	SSI	45,513,989	0.36%	435,280	11.95	5,400	0.15	-	-	-	-	
9	VIC	186,160,516	0.16%	426,200	21.55	208,000	10.48	34,790	1.76	34,790	1.76	
10	GAS	880,920,230	0.03%	163,320	12.85	61,200	4.81	-	-	-	-	
11	DPM	92,660,316	0.25%	296,540	9.42	111,320	3.53	-	-	-	-	
12	MWG	1,537,197	0.48%	39,000	5.61	440	0.06	-	-	-	-	
13	JVC	1,035,453	0.48%	276,150	5.47	21,000	0.42	-	-	-	-	
14	VSH	50,198,430	0.25%	367,330	4.95	-	-	-	-	-	-	
15	PET	21,768,427	0.18%	178,000	3.82	1,020	0.02	-	-	-	-	
16	HT1	133,169,937	0.07%	187,030	3.69	20	0.00	-	-	-	-	
17	BVH	168,622,445	0.24%	96,420	3.84	5,580	0.22	-	-	-	-	
18	NCT	11,636,747	0.02%	30,710	3.32	-	-	-	-	-	-	
19	VHC	21,350,148	0.26%	69,920	3.07	-	-	-	-	-	-	
20	ITA	240,232,859	0.16%	390,430	3.00	20,000	0.15	-	-	-	-	
21	EIB	55,881,032	0.25%	295,000	3.96	100,000	1.35	-	-	-	-	
22	MSN	100,128,764	0.35%	135,820	11.67	107,830	9.27	77,870	6.69	77,870	6.69	
23	FLC	145,123,852	0.10%	200,330	2.22	-	-	-	-	-	-	
24	HHS	26,853,991	0.02%	102,680	1.88	-	-	-	-	-	-	
25	HSG	3,990,303	0.45%	46,750	1.85	-	-	-	-	-	-	

HOSE Top 25		Bán ròng NDTNN										
1	PVD	28,014,530	0.40%	98,650	5.74	312,750	18.12	-	-	-	-	
2	KDC	56,605,075	0.27%	790	0.04	224,300	10.47	-	-	-	-	
3	CSM	16,794,053	0.24%	15,300	0.62	152,530	6.14	-	-	-	-	
4	IJC	94,776,075	0.14%	59,150	0.78	261,050	3.40	-	-	-	-	
5	C21	5,496,577	0.21%	3,000	0.06	-	-	-	-	110,000	2.39	
6	CAV	13,907,580	0.01%	-	-	22,000	0.82	-	-	-	-	
7	SJS	38,481,418	0.11%	-	-	30,000	0.76	-	-	-	-	
8	HDG	17,907,371	0.22%	-	-	20,000	0.59	-	-	-	-	
9	DXG	30,308,085	0.19%	1,500	0.03	22,350	0.41	-	-	-	-	
10	GSP	11,704,860	0.10%	-	-	25,000	0.31	-	-	-	-	
11	HAI	16,830,027	0.01%	-	-	18,200	0.30	-	-	-	-	
12	CLC	5,731,339	0.05%	-	-	8,300	0.26	-	-	-	-	
13	LSS	25,452,773	0.13%	-	-	15,900	0.14	-	-	-	-	
14	AGF	12,273,396	0.01%	-	-	6,410	0.12	-	-	-	-	
15	BMC	4,706,222	0.11%	-	-	5,000	0.11	-	-	-	-	
16	SAM	49,788,861	0.11%	5,080	0.06	12,000	0.15	-	-	-	-	
17	DIG	35,820,235	0.29%	10	0.00	6,000	0.08	-	-	-	-	
18	FDC	13,160,631	0.01%	-	-	4,020	0.07	-	-	-	-	
19	DCL	4,048,919	0.08%	-	-	1,400	0.07	-	-	-	-	
20	NSC	3,062,637	0.29%	-	-	640	0.05	-	-	-	-	
21	QBS	15,664,850	0.00%	1,500	0.02	5,000	0.06	-	-	-	-	
22	OPC	6,263,018	0.17%	-	-	1,000	0.04	-	-	-	-	
23	TBC	30,801,416	0.00%	-	-	1,400	0.04	-	-	-	-	
24	BHS	26,161,008	0.07%	-	-	3,000	0.03	-	-	-	-	
25	NHS	25,784,538	0.07%	2,220	0.02	5,000	0.05	-	-	-	-	

HNX 25/02/2015 HNX-Index 85.66 -0.73 -0.84% 53,640,192 CP 668.91 bil. VND

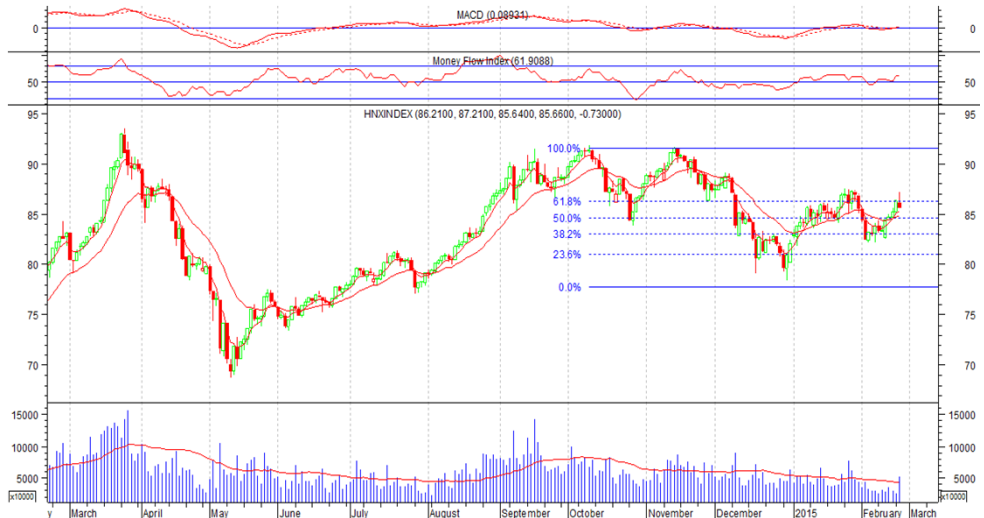
Thanh khoản gia tăng đột biến khi HNX - Index điều chỉnh

-Chỉ số HNX-Index giảm 0.73 điểm, đạt 85.66 điểm, một cây nến đỏ Invested Hammer hình thành cho thấy khả năng đảo chiều của HNX-Index

'- Đường MACD tăng nhẹ và chỉ số dòng tiền MFI giảm nhẹ cho thấy khả năng đảo chiều trong các phiên tới.

'- Khối lượng hôm nay tăng mạnh cho thấy lực cầu bắt đáy khá lớn.

'- Khả năng HNX-Index có thể điều chỉnh và test tại vùng hỗ trợ 61.8% của Fibonacci



HNX Top 5 theo KLGD

KLF	-0.3 (-2.8%)	9,571,920
PVX	0.2 (3.9%)	8,922,300
SHB	-0.1 (-1.1%)	4,864,450
FIT	-1.2 (-6.1%)	3,662,880
HUT	0.1 (0.7%)	2,647,430

HNX Top 5 theo % tăng

QST	1.2 (15.8%)	-
VC1	1.6 (10.4%)	-
TV4	1.2 (10.0%)	1,860
VCC	1.6 (9.1%)	100
BTH	1 (9.1%)	100

HNX Top 5 theo % giảm

SGC	-3.4 (-10.0%)	600
SVN	-0.4 (-10.0%)	6,300
TMC	-1.1 (-9.9%)	1,600
CSC	-1.4 (-9.9%)	500
BKC	-1.3 (-9.8%)	200

HNX Top 5 Mua ròng NDTNN

HUT	17,5 tỷ	1,178,500
SHB	9,2 tỷ	1,013,800
PLC	6,1 tỷ	192,500
TNG	5,0 tỷ	202,900
SD6	3,3 tỷ	207,200

HNX Top 5 Bán ròng NDTNN

PVS	-3,6 tỷ	132,700
IVS	-3,2 tỷ	207,300
SDT	-1,3 tỷ	86,600
LAS	-0,6 tỷ	20,000
SD5	-0,3 tỷ	18,200

GD NDTNN

KL Ròng	GT Ròng (tỷ)
HNX	3,039,400 42.00

Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Nhà đầu tư đã bớt thận trọng, tích cực tham gia vào thị trường khiến giao dịch trở nên sôi động. Cổ phiếu điều chỉnh giảm kích thích dòng tiền mua vào
- ▶ Thanh khoản theo đó được mở rộng, tăng gấp đôi so với phiên giao dịch liền trước tương đương với 53 triệu đơn vị khớp lệnh.
- ▶ Nhóm cổ phiếu chủ chốt chịu sự phân hóa khá mạnh, nghiêng về chiều giảm: ACB và PVX tăng 200 đồng; SHB, BVS, SCR, VCG, VND, PVS đều giảm
- ▶ KLF vẫn tiếp tục là cổ phiếu dẫn đầu thanh khoản với hơn 9.5 triệu đơn vị khớp lệnh, tiếp đến là PVX, SHB, FIT, HUT...
- ▶ Khối ngoại cũng giao dịch khá tích cực và mua ròng đột biến trên HNX với hơn 42 tỷ đồng giá trị, trong đó HUT được mua ròng nhiều nhất, tiếp đến SHB, PLC...

HNX - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE	ROA
ACB	896.3	17.3	15,505.54	16.2	1.2	7.6%	0.6%
PVS	446.7	26.6	11,882.23	6.9	1.3	20.0%	7.0%
SQC	107.3	80.0	8,583.92	-	67.6	-11.1%	-8.8%
SHB	886.1	9.0	7,974.75	9.9	0.8	7.8%	0.5%
VCG	441.7	12.6	5,565.55	18.6	1.0	5.4%	1.3%
OCH	200.0	24.7	4,940.00	58.1	2.4	4.1%	2.2%
PVI	225.2	18.1	4,075.36	13.6	0.7	5.1%	1.8%
VNR	131.1	24.9	3,263.79	10.7	1.2	11.9%	5.7%
NTP	56.3	50.1	2,822.60	7.1	2.1	24.2%	14.8%
LAS	77.8	32.5	2,529.54	5.8	1.7	30.3%	16.2%

HNX - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
PGS	38.0	27.1	1,029.80	7.6	1.1	NA	TH.DOI
ACB	896.3	17.3	15,505.54	16.2	1.2	13.0	BAN
PVS	446.7	26.6	11,882.23	6.9	1.3	NA	TH.DOI
NTP	56.3	50.1	2,822.60	7.1	2.1	NA	TH.DOI
SCR	187.7	7.8	1,463.95	39.8	0.5	NA	TH.DOI
SHB	886.1	9.0	7,974.75	9.9	0.8	NA	TH.DOI

- ▶ **Nguyễn Hữu Quang** **Giám đốc Nghiên cứu & Tư vấn Đầu tư**
quangnh@vietinbanksc.com.vn

- ▶ **Đặng Trần Hải Đăng** **Phó trưởng bộ phận Nghiên cứu & Tư vấn Đầu tư**
dangdth@vietinbanksc.com.vn
- Tư vấn đầu tư

- ▶ **Trịnh Thị Thu Phương** thuphuong@vietinbanksc.com.vn
- Tổng hợp thông tin vĩ mô
- Phân tích kỹ thuật
- Nhận định, bình luận thị trường

- ▶ **Nguyễn Thu Hằng** hangntt@vietinbanksc.com.vn
- Ngân hàng
- Dược phẩm
- Phân bón
- Nước giải khát

- ▶ **Vũ Ánh Nguyệt** nguyetva@vietinbanksc.com.vn
- Cao su
- Thủy sản
- Dệt may
- Mía đường

Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. VietinBankSc tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được VietinBankSc thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của VietinBankSc. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của VietinBankSc đều trái luật.

Bản quyền thuộc VietinBankSc, 2013. Vui lòng trích nguồn khi sử dụng các thông tin trong bản báo cáo này.